TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31A/2017/DSST
Ngày 04/8/2017
"Tranh chấp về hợp đồng
dân sự mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

2. Ông Nguyễn Văn Trên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Pha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LV xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2017 về "Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80A/2017/QĐST-DS, ngày 28/6/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 47A/2017/QĐST-DS ngày 17/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Số 334/1 ấp K, xã T, TP. SĐ, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện hợp pháp của cho anh T là chị Phạm Thị Kim C, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 334/1 ấp K, xã T, TP. SĐ, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Số 190/2901 ấp T, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

(chị C có mặt, bà T vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2017 và tại phiên toà chị Phạm Thị Kim C đại diện hợp pháp cho anh T trình bày: Vào tháng 11/2015 do có sự quen biết qua công việc làm ăn bà T có mua nhiều lần tổng cộng là 19 con heo và thức ăn cho heo. Khi bắt heo và lấy thức ăn bà T có trả và còn nợ lại 20.637.000

đồng thì bà T làm biên nhận nợ cho anh T số tiền này, sau khi làm biên nhận bà T có trả cho anh T nhiều lần, đến ngày 07/11/2016 thì bà T còn nợ lại 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

Nay chị C yêu cầu bà T có nghĩa vụ hoàn trả cho anh T số tiền còn nợ trong hợp đồng mua bán heo và thức ăn gia súc là 5.600.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Bà T mặc dù được Tòa án tống đạt đầy đủ văn bản tố tụng theo quy định, được thông báo và tống đạt tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhưng vẫn không trình bày ý kiến và yêu cầu gửi Tòa án, do đó, mọi hậu quả pháp lý về việc không đến Tòa án theo triệu tập và không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu và chứng cứ của nguyên đơn đưa ra thì bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà T đang sinh sống tại huyện LV nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện LV, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà T mặc dù được Tòa án tống đạt triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Hợp đồng mua bán heo và thức ăn cho heo giữa anh T và bà T được anh T chứng minh bằng biên nhận nợ ngày 16/02/2016 âm lịch, có chữ ký thừa nhận nợ của bà T, đồng thời Tòa án đã thực hiện việc công bố chứng cứ về biên nhận này cho bà T được biết, nhưng bà T không trình bày ý kiến gì về yêu cầu và chứng cứ anh T đưa ra, do đó, việc bà T còn nợ số tiền trong hợp đồng mua bán heo và thức ăn cho heo với anh T là có thật.

Sau khi viết biên nhận nợ 20.673.000 đồng thì bà T đã thực hiện một phần nghĩa vụ trả nợ, những lần này được ghi nhận vào biên nhận nợ, hiện còn nợ lại anh T số tiền 5.600.000 đồng.

Anh T yêu cầu bà T hoàn trả 5.600.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Do hợp đồng mua bán tài sản này được giao kết và thực hiện vào năm 2015 nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết.

Tại Điều 438 của Bộ luật dân sự 2005 quy định:

"1. Bên mua phải trả đủ tiền vào thời điểm và tại địa điểm đã thỏa thuận; nếu không có thỏa thuận thì phải trả đủ tiền vào thời điểm và tại địa điểm giao tài sản.

2. Bên mua phải trả lãi, kể từ ngày chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 305 của Bộ luật này, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác."

Từ những nhận định và phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của anh T đối với bà T là có căn cứ.

[3] Về án phí:

Bà T bị buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự nên bà T phải nộp án phí sơ thẩm dân sự theo quy định khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 305, 428, 438 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc T về việc yêu cầu bà Trần Thị T hoàn trả số tiền còn nợ trong hợp đồng mua bán heo và thức ăn cho heo là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Buộc bà Trần Thị T có nghĩa vụ hoàn trả cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền còn nợ trong hợp đồng mua bán heo và thức ăn cho heo là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Đối với số tiền hoàn trả khi có đơn yêu cầu thi hành án của anh T mà bà T chưa thi hành thì bà T còn phải chịu lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm thi hành cho đến khi thi hành xong.

Về án phí: Buộc bà Trần Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Anh Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 10370 ngày 12/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện LV.

Án xử công khai, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Kiều Tiên

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.